

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1. Tính hợp lệ của hàng hóa chào thầu	Có bảng kê danh mục của tất cả hàng hóa dự thầu trong đó có đầy đủ các thông tin như sau: <i>ký mã hiệu, nhãn hiệu/hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ, cấu hình, tính năng kỹ thuật chi tiết.</i>	Đạt
	Không có đủ hoặc rõ ràng các nội dung nêu trên.	Không đạt
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất.	Tất cả hàng hóa dự thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT nêu tại Chương V	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp	Có cam kết cung cấp hàng hóa thành nhiều đợt trong vòng 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực với thời gian giao hàng của từng đợt khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư như sau: + Cung cấp hàng hóa trong điều kiện bình thường trong vòng 72 giờ; + Cung cấp hàng hóa trong vòng 24 giờ với trường hợp nhu cầu khẩn cấp của Chủ đầu tư;	Đạt
	Không có đầy đủ các cam kết và đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
3.1. Thời gian bảo hành	Thời gian bảo hành tối thiểu là 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất cho toàn bộ hạng mục thiết bị kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Đạt
	Thời gian bảo hành ít hơn 12 tháng cho các hạng mục thiết bị chào thầu.	Không đạt
3.2. Mức độ đáp ứng bảo hành, hỗ trợ khách hàng	- Có cam kết đảm bảo hàng hóa được hưởng đầy đủ chế độ bảo hành chính hãng của nhà sản xuất (hoặc đại lý phân phối chính thức) tại Việt Nam. - Có đại lý hoặc đại diện có năng lực đang hoạt động sẵn sàng đáp ứng khả thi các nghĩa vụ sau bán hàng của nhà thầu.	Đạt
	Không có đầy đủ các cam kết và đáp ứng các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, hướng dẫn sử dụng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	- Có cam kết chấp thuận cung cấp khối lượng hàng hóa thực tế theo số lượng tại thời điểm cung cấp. - Có cam kết thực hiện kiểm tra và hướng dẫn sử dụng / bảo quản ngay sau khi bàn giao hàng hóa cho đơn vị sử dụng	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết mà không đầy đủ các nội dung nêu trên.	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự và tham dự các gói thầu trước đó <i>(Tiêu chí này được đánh giá dựa</i>	Nhà thầu không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Chưa từng bị bất kỳ chủ đầu tư/bên mời thầu nào ra quyết định	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
<i>trên thông tin công bố “danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia</i>	xử phạt, kết luận có hành vi gian lận, vi phạm các quy định tại điều 89 của Luật đấu thầu.	
<i>(http://muasamcong.mpi.gov.vn/) hoặc Trường hợp Nhà thầu bị bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào phản ánh có hành vi gian lận, vi phạm các quy định tại điều 89 của Luật đấu thầu của các gói thầu trước đó mà nhà thầu đã tham dự kèm theo tài liệu chứng minh)</i>	Nhà thầu đã từng bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Đã từng bị bất kỳ chủ đầu tư/ bên mời thầu nào ra quyết định xử phạt, kết luận có hành vi gian lận, vi phạm các quy định tại điều 89 của Luật đấu thầu.	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá ở bước tiếp theo.		

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.